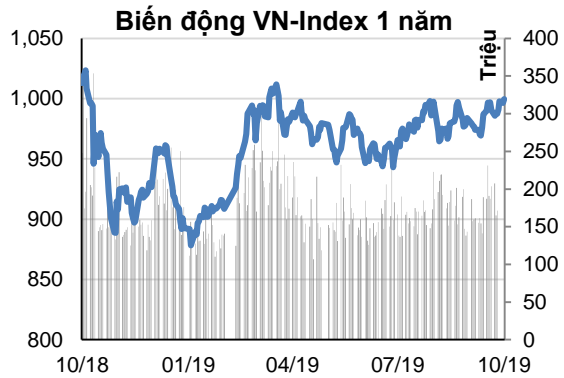


## Biến động thị trường

	01/10	1T (%)	3T (%)
<b>VN Index</b>	999.59	1.6%	3.5%
<b>GTGD</b>	4,651	(Tỷ đồng)	
<b>Khối ngoại mua ròng</b>	-140	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

## Trái phiếu và Hàng hóa

	01/10	1T	3T
<b>Lãi suất TPCP 1 năm</b>	2.80%	2.79%	3.23%
<b>Lãi suất TPCP 3 năm</b>	2.96%	3.00%	3.66%
<b>Lãi suất TPCP 10 năm</b>	4.03%	4.17%	4.72%
<b>Dầu WTI (USD/thùng)</b>	54.75	55.1	59.09
<b>Vàng (USD/oz)</b>	1,468	1,526	1,390



### Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585  
(Ext: 1464)  
hie.u.ttm@kisvn.vn  
www.kisvn.vn

## Tiếp cận ngưỡng 1,000 điểm một lần nữa

Thị trường chứng khoán Việt Nam đảo chiều tăng trưởng khi nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng bứt phá trong phiên. Chỉ số VN-Index tăng 0.30%, đóng cửa ở mức 999.59 điểm, trong khi chỉ số HNX-Index cũng phục hồi 0.76%. Khối lượng giao dịch đạt 210 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 4,651 tỷ đồng giá trị.

Độ rộng thị trường tích cực với 155 mã tăng so với 139 mã giảm trên sàn HSX. Chỉ số VN30-Index, VNMid-Index và VNSmall-Index tăng 0.37%, 0.39% và 0.49%.

Ngân hàng dẫn dắt thị trường với sự đi lên từ các mã VCB (+1.6%), BID (+1.5%), CTG (+0.7%), HDB (+2.0%), TCB (+1.7%), ACB (+1.3%), MBB (+1.1%) và VPB (+1.4%).

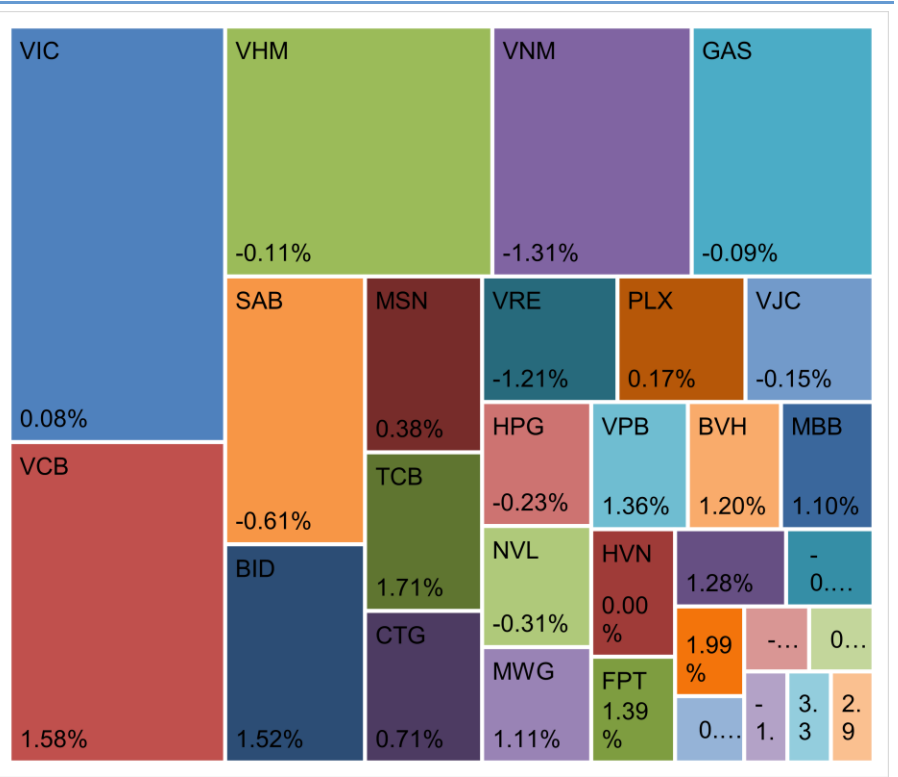
Trong khi đó, dòng tiền chảy vào một số cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, DPM, FPT, MWG và REE, đẩy giá tăng hơn 1%.

Ngược lại, CTD, PNJ, ROS, SAB, VRE và VNM đóng cửa trong sắc đỏ trước sức ép từ bên bán.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với giá trị 140 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh các mã VRE, HPG và VNM với giá trị lần lượt là 62 tỷ đồng, 38 tỷ đồng và 32 tỷ đồng. Về phía mua, CII, HDB và BMP đứng đầu danh sách.

Bất chấp sự phục hồi, rủi ro điều chỉnh vẫn duy trì trong ngắn hạn khi VN-Index tiếp cận ngưỡng 1,000 điểm, đây là ngưỡng kháng cự vô cùng quan trọng. Vì thế, các nhà đầu tư nên đứng bên ngoài quan sát và chờ đợi tín hiệu tiếp theo.

## Bản đồ giao dịch



# Thống kê thị trường

## SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	999.59	3.03	0.3%	SL CP tăng giá	155
KLGD ('000 cổ phiếu)	210,254	34,865	19.9%	SL CP giảm giá	139
GTGD (tỷ VND)	4,651	882	23.4%	SL CP không đổi	84

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	83,400	1,300	1.42
BID	40,000	600	0.61
TCB	23,750	400	0.41
VPB	22,350	300	0.22
BVH	75,700	900	0.19

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VNM	128,000	-1,700	-0.873
SAB	262,000	-1,600	-0.303
VRE	32,700	-400	-0.275
VHM	89,200	-100	-0.099
PNJ	79,500	-900	-0.059

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	26,200	19.32	503.2
VNM	128,000	1.21	155.0
HDB	28,250	4.48	125.7
VRE	32,700	3.41	111.7
FPT	58,500	1.64	95.3

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	1.3%	3.44
CNTT	1.3%	0.16
Công nghiệp	0.4%	0.30
TD không thiết yếu	0.2%	0.07
Khác	0.2%	0.00

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	-0.7%	-0.07
TD thiết yếu	-0.3%	-0.63
Năng lượng	-0.2%	-0.05
Bất động sản	-0.1%	-0.23

## SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	105.85	0.80	0.8%	SL CP tăng giá	95
KLGD ('000 cổ phiếu)	32,864	10,420	46.4%	SL CP giảm giá	70
GTGD (tỷ VND)	452	112	32.8%	SL CP không đổi	202

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	23,700	300	0.50
VCS	108,400	5,700	0.19
HHC	122,500	11,100	0.11
MBG	34,600	3,100	0.06
PGS	31,900	900	0.03

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PVS	19,300	-200	-0.05
SHN	9,000	-200	-0.03
TNG	17,800	-400	-0.02
C69	28,400	-2,200	-0.02
DHT	45,000	-1,000	-0.02

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	23,700	1.85	43.4
PVS	19,300	2.11	40.8
VCS	108,400	0.35	37.0
TNG	17,800	1.52	27.1
NVB	8,400	3.11	25.9

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	3.9%	0.20
TD thiết yếu	1.9%	0.09
Bất động sản	1.5%	0.05
Tài chính	0.8%	0.51
Công nghiệp	0.3%	0.03

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	-1.1%	-0.03
Dịch vụ tiện ích	-1.1%	-0.01
TD không thiết yếu	-1.0%	-0.02
Năng lượng	-0.4%	-0.02

# Giao dịch khối ngoại

## HOSE

### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
CII	23,500	24.3	0.3	24.0
HDB	28,250	71.4	54.1	17.3
BMP	51,700	4.6	0.1	4.5
KDH	25,200	4.4	0.0	4.4
KBC	15,350	4.1	0.0	4.1

### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VRE	32,700	5.5	67.5	-62.0
HPG	21,900	2.7	40.7	-38.0
VNM	128,000	9.7	42.3	-32.6
LDG	10,750	0.0	9.8	-9.8
VND	14,150	0.1	8.4	-8.4

## HNX

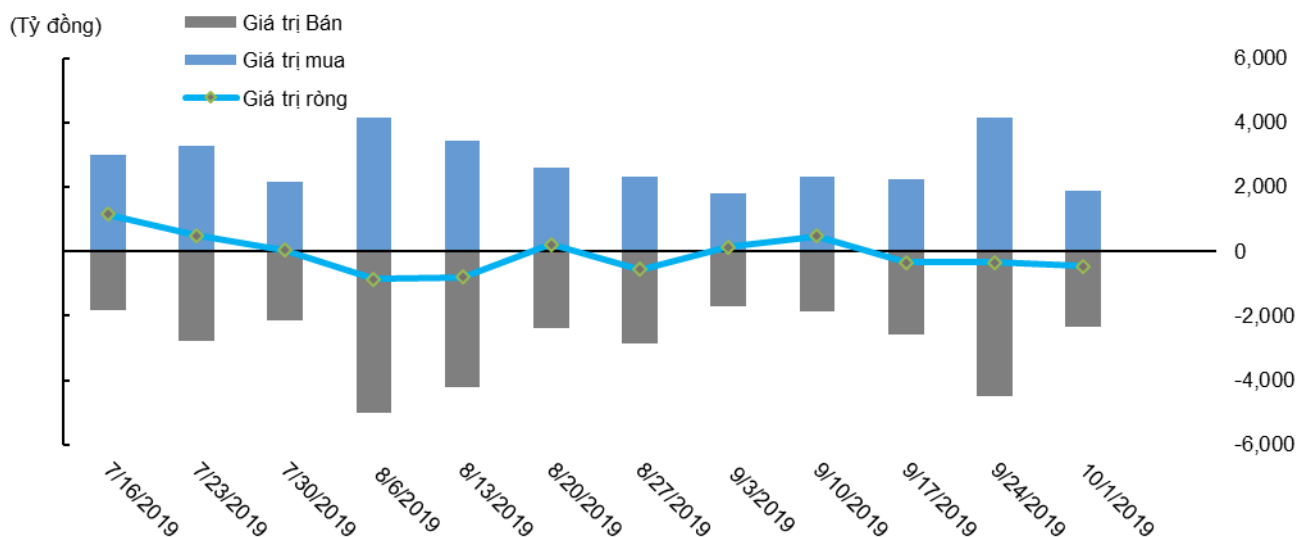
### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SHS	8,600	1.5	0.1	1.4
SHB	6,600	0.6	0.0	0.6
TIG	4,200	0.3	0.0	0.2
SD6	3,300	0.1	0.0	0.1
VMC	11,400	0.1	0.0	0.1

### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
TNG	17,800	0.4	6.2	-5.8
VCS	108,400	0.0	4.4	-4.4
PGS	31,900	0.0	1.5	-1.5
PVS	19,300	0.0	1.0	-1.0
MAS	45,000	0.0	0.2	-0.2

## Diễn biến giao dịch khối ngoại



## Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
02/10/2019	15/10/2019	ASP	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
02/10/2019	24/10/2019	DBH	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3%	290
02/10/2019	15/10/2019	DRL	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
02/10/2019		VIC	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
03/10/2019	21/10/2019	DGW	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
03/10/2019		FDC	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
03/10/2019	22/10/2019	HNT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2%	240
03/10/2019	18/10/2019	PVC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	450
03/10/2019		SDI	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
03/10/2019		TEG	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
03/10/2019		TVS	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
04/10/2019	28/10/2019	HPU	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
04/10/2019	04/10/2019	LMH	HSX	Phát hành cổ phiếu	10%	
04/10/2019	24/10/2019	SSI	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,  
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.  
ĐT: (+84 28) 3914 8585  
Fax: (+84 28) 3821 6899

### PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,  
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188  
Fax: (+84 28) 3820 9229

### Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,  
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448  
Fax : (+84 24) 3974 4501

### PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,  
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555  
Fax: (+84 24) 3632 0809

### PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,  
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188  
Fax : (+84 24) 3244 4150

## Phòng Phân tích

### Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích  
(+84 28) 3914 8585 (x1450)  
huy.hoang@kisvn.vn

## Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức  
(+84 28) 3914 8585 (x1444)  
uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.